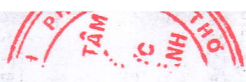


Châu Thành, ngày tháng 10 năm 2025

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN/GPHN	Ngày, tháng, năm cấp CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề	Nội dung hướng dẫn thực hành	Đối tượng hướng dẫn thực hành
1.	Nguyễn Thanh Vân	BSCKI. Nội khoa	000225/HAUG-CCHN; + QĐ 1250-QĐ/SYT	28/01/2013; 08/5/2017	Chuyên khoa Nội & Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa
2.	Nguyễn Quốc Hùng	BSCKI. Nội khoa	001003/HAUG-CCHN; + QĐ 1248-QĐ/SYT	23/12/2013; 08/5/2017	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa
3.	Trần Thị Mỹ Như	BS đa khoa	002828/HAUG-CCHN	09/8/2018	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh Nội khoa	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa
4.	Danh Trần Lan Phương	BS đa khoa	003077/HAUG-CCHN	10/4/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh Nội khoa	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa
5.	Đinh Văn Nhiệt	BSCKI. Nội khoa	000150/HAUG-CCHN +1247/QĐ-SYT	16/11/2013; 08/5/2017	Chuyên khoa Nội & Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa
6.	Trương Trung Thật	BSCKI. Nội khoa	000149/HAUG-CCHN +1246/QĐ-SYT	16/01/2013; 08/5/2017	Chuyên khoa Nội & Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN/GPHN	Ngày, tháng, năm cấp CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề	Nội dung hướng dẫn thực hành	Đối tượng hướng dẫn thực hành
7.	Vũ Thị Ngân	BS Đa khoa	002903/HAUG-CCHN	04/01/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh Nội khoa	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa
8.	Đào Thị Thúy Hồng	BS Đa khoa	003076/HAUG-CCHN	10/04/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh Nội khoa	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa
9.	Nguyễn Kim Ngợi	BSCKI. Nội khoa	000283/HAUG-CCHN + QĐ 1251-QĐ/SYT	27/02/2013 08/5/2017	Chuyên khoa Nội & Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa
10.	Vương Việt Long	BS đa khoa	001390/HAUG-CCHN	16/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh Nội khoa	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa
11.	Huỳnh Nhật Thắng	BS đa khoa	002980/HAUG-CCHN	04/05/2019; 09/9/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + CK HSCK	Thực hành Khám chữa bệnh Nội khoa	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - Y sỹ đa khoa
12.	Nguyễn Ngọc Thùy	BSCKI. Sản phụ khoa	003068/HAUG-CCHN+QĐ 447/QĐ-SYT	17/03/2020; 24/4/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + CK Sản phụ khoa	Thực hành Khám chữa bệnh Sản khoa	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng;
13.	Nguyễn Lê Loan Thy	BSCKI. Sản phụ khoa	000342/HAUG-CCHN	28/4/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + CK Sản phụ khoa	Thực hành Khám chữa bệnh Sản khoa	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng;
14.	Nguyễn Kim Hồng	CNDD Phụ sản	001940/HAUG-CCHN	11/01/2016	Hộ sinh	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng về phụ sản - sơ sinh	- Hộ sinh
15.	Phạm Hoàng Đông	BSCKI Ngoại	000949/HAUG-CCHN	18/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tổng quát	Thực hành khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - YS đa khoa



STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN/GPHN	Ngày, tháng, năm cấp CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề	Nội dung hướng dẫn thực hành	Đối tượng hướng dẫn thực hành
16.	Nguyễn Thanh Điền	BS Đa khoa	002155/HAUG-CCHN	01/08/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành khám chữa bệnh Ngoại khoa	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng; - YS đa khoa
17.	Nguyễn Thị Kiều	BSCKI. Nhi khoa	002791/HAUG-CCHN+ QĐ số 554/QĐ-SYT	03/07/2018; 22/7/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa và CK Nhi	Thực hành khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- BS Y khoa; - BS Y học dự phòng;
18.	Nguyễn Thị Thùy Trang	BSCKI. YHCT	000133/HAUG-CCHN	11/01/2013	Chuyên khoa YHCT	Thực hành khám chữa bệnh chuyên khoa YHCT	- BS YHCT; - YS YHCT
19.	Trần Hoàng Huỳnh	BSCKI. YHCT	002839/HAUG-CCHN	04/9/2018	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Thực hành khám chữa bệnh chuyên khoa YHCT	- BS YHCT; - YS YHCT
20.	Huỳnh Thanh Thùy	BS Đa khoa	001937/HAUG-CCHN	11/01/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám chữa bệnh Nội khoa, tiêm chủng	- BS Y học Dự phòng
21.	Lư Hưng	CN. HAYH	000986/HAUG-CCHN	04/05/2019	KTV HAYH	Thực hành các kỹ thuật thông thường về hình ảnh y học	- Hình ảnh y học
22.	Võ Thị Loan	CN Xét nghiệm	001006/HAUG-CCHN	30/11/2020	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thực hành các kỹ thuật xét nghiệm cơ bản	- Xét nghiệm y học
23.	Lâm Thị Bé Thi	CN Xét nghiệm	003374/HAUG-CCHN	17/5/2022	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thực hành các kỹ thuật xét nghiệm cơ bản	- Xét nghiệm y học
24.	Ngô Văn Sáng	KTV CĐ PHCN	000997/HAUG-CCHN	23/12/2013	KTV VLTL-PCPN	Thực hành các kỹ thuật về VLTL-PCPN	Kỹ thuật VLTL - PHCN

MC

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN/GPHN	Ngày, tháng, năm cấp CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề	Nội dung hướng dẫn thực hành	Đối tượng hướng dẫn thực hành
25.	Nguyễn Thùy Trang	CKI.DD	001004/HAUG-CCHN	23/12/2013	Điều dưỡng	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	- Điều dưỡng
26.	Đặng Quốc Nam	CNĐĐ	000959/HAUG-CCHN	19/12/2013	Điều dưỡng	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	- Điều dưỡng
27.	Võ Thùy Tươi Thanh	CNĐĐ	000922/HAUG-CCHN	17/12/2013	Điều dưỡng	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	- Điều dưỡng
28.	Lâm Ngọc Trinh	CNĐĐ	000965/HAUG-CCHN	19/12/2013	Điều dưỡng	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	- Điều dưỡng
29.	Nguyễn Kim Phương	CNĐĐ	000924/HAUG-CCHN	17/12/2013	Điều dưỡng	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	- Điều dưỡng
30.	Trần Thị Thanh Xuân	CNĐĐ	000952/HAUG-CCHN	18/12/2013	Điều dưỡng	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	- Điều dưỡng
31.	Nguyễn Cẩm Thùy	CNĐĐ	000932/HAUG-CCHN	18/12/2013	Điều dưỡng	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	- Điều dưỡng